TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 101/2023/HS-ST
Ngày 21.9.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sỹ

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh Đ - Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1985 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ F, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: C X, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung T (*Chết*) và bà Lê Thị H (*Sinh năm 1952*), có vợ là Trương Thị H1 (*Sinh năm 1988*) và 02 (*Sinh năm 2007 và 2020*);

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân:

- Ngày 09 tháng 3 năm 2001, bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng theo Quyết định đưa vào trường G1-UB ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đ;

- Năm 2008 và năm 2013, bị tập trung cai nghiện tại Trung tâm G2 - 06 (*Nay là Cơ sở xã hội B*) theo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Đ;

- Ngày 13 tháng 5 năm 2005, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 20 (*Hai mươi*) tháng tù về tội *"*Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 18/2005/HSST (*Chấp hành xong ngày 25 tháng 01 năm 2006*).

- Ngày 31 tháng 3 năm 2010, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 30/2010/HSST (*Chấp hành xong ngày 27 tháng 9 năm 2012*).

- Ngày 04 tháng 4 năm 2023, bị Công an quận L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Bị bắt quả tang ngày 31 tháng 3 năm 2023, bị tạm giữ ngày 31 tháng 3 năm 2023, tạm giam ngày 09 tháng 4 năm 2023, (*Có mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phạm Ngọc V - sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ E, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

2. Anh Trần Minh T1 - sinh năm 1992; nơi cư trú: 12 B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

3. Anh Trần Duy N - sinh năm 1989; nơi cư trú: 8 P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

4. Anh Trần Duy T2 - sinh năm 1982; nơi cư trú: 8 P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

5. Anh Lê Minh N1 - sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

6. Anh Lê T3 - sinh năm 1988; nơi cư trú: 1 T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

7. Bà Trương Thị Ánh M - sinh năm 1989; nơi cư trú: B K, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có ly do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 31 tháng 3 năm 2023, Nguyễn Anh Đ cùng với Phạm Ngọc V, Trần Minh T1, Trần Duy N, Lê Minh N1, Trần Duy T2 và Lê T3 ngồi ăn nhậu tại quán 79 đường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Sau khi ăn nhậu xong, Đ rủ cả nhóm đi đến nhà hàng Á trên đường K, quận L để tiếp tục ăn nhậu, hát karaoke. Tất cả mọi người đều đồng ý và bắt xe G đi đến nhà hàng Á. Trước khi đi, Đ mang theo 03 (*Ba*) viên thuốc lắc và 01 (*Một*) gói Ketamine, do Đ mua của một thanh niên tên H2 *(Không rõ nhân thân, lai lịch)* ở quận S trước đó khoảng nữa tháng. Khi đến nhà hàng Á, Đ cùng nhóm bạn được nhân viên của quán đưa lên phòng 403. Sau khi vào phòng, Đ lấy 03 viên thuốc lắc rồi bẻ đôi mỗi viên. Đ sử dụng nửa viên, rồi để trên bàn cho V, T1, N, T3 và N1 lấy sử dụng. Thám không sử dụng thuốc lắc. Sau đó, Đ đổ bột K ra tay rồi dùng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng quấn tròn lại thành ống hút, hít bột Ketamine vào mũi xong rồi để lên bàn cho tất cả 6 người còn lại cùng sử dụng rồi nghe

nhạc. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, chị H'Trinh N2 vào phục vụ khách tại phòng 403 theo yêu cầu của chủ quán. Khi chị H'Trinh N2 vào phòng thì Trần Duy N có biểu hiện say xỉn và nôn ói trong phòng nên ngồi một lúc thì chị H3 N2 đi ra ngoài và không sử dụng ma túy trong phòng 403. Sau đó, đến 21 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an quận L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ:

- 01 (*Một*) gói nylon có kích thước 4x4,5cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, đã được niêm phong đánh ký hiệu A;

- 01 (*Một*) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng.

Qua xét nghiệm chất ma túy, cả Đ, V, T1, N, N1 và T3 đều dương tính với ma túy tổng hợp K và MDMA; riêng T2 chỉ dương tính với ma túy tổng hợp K.

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01 tháng 4 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L tiến hành khám xét tại chỗ ở của Nguyễn Anh Đ tại số C đường X, phường H, quận L nhưng không thu giữ gì thêm.

Theo kết luận giám định số 292/KL-KTHS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Phòng K2 Công an thành phố Đ kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bám dính trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì ký hiệu A đựng bao gói mẫu hoàn trả được niêm phong bằng hình dấu đỏ của Phòng K2 và tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (*Một*) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng.

Bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã nhận thức ra hành vi của bản thân là sai, ăn năn hối về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh Đ đã khai nhận:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 31 tháng 3 tháng 2023, tại Phòng 403 nhà hàng Á ở số C đường K, quận L, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Anh Đ đã thuê phòng, rủ và cung cấp ma tuý (*Thuốc lắc và K1*) cho Phạm Ngọc V, Trần Minh T1, Trần Duy N, Trần Duy T2, Lê Minh N1 và Lê T3 cùng Đ sử dụng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cở sở kết luận:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh Đ đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, cung cấp ma túy, thuê địa điểm để cùng nhau sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử cần thiết xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích đáng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Hội đồng xét xử không quyết định mức hình phạt bổ sung cho bị cáo, do không có tài sản và hiện đang bị tạm giam.

[6] Bị cáo Đ có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính và bị Toà án xử phạt tù.

Quá trình tố tụng, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ân hận với lỗi lầm, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 9 năm 2023, được xử lý như sau:

- Đối với 01 (*Một*) phong bì ký hiệu A đựng bao gói mẫu hoàn trả được niêm phong bằng hình dấu đỏ của Phòng K2 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu huỷ;

- Đối với 01 (*Một*) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng của Đ, được Đ cuộn tròn thành ống hút sử dụng ma tuý là công cụ phạm tội, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

[9] Sau khi bị bắt, qua kiểm tra nước tiểu xác định Nguyễn Anh Đ, Phạm Ngọc V, Trần Minh T1, Trần Duy N, Trần Duy T2, Lê Minh N1 và Lê T3 đều dương tính với chất ma túy nên Công an quận L ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với người tên H2 đã bán ma túy cho Đ hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau, là phù hợp.

Đối với bà Trương Thị Ánh M, chủ cơ sở kinh doanh nhà hàng Á, không biết việc khách thuê và sử dụng phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L không đề cập xử lý là có cơ sở. Do có hành vi thiếu trách nhiệm để xảy ra hoạt động tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý tại khu vực do mình quản lý, vi phạm điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công an quận L đã đề nghị và ngày 10 tháng 7 năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L ra ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1926/QĐ-XPHC ngày 10 tháng 7 năm 2023 hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), phạt bổ sung: Tước Giấy đăng ký hộ kinh doanh trong thời hạn 09 (*Chín*) tháng, kể từ ngày nhận quyết định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đức 0 (*Bảy*) năm 06 (*S*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 3 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì ký hiệu A đựng bao gói mẫu hoàn trả được niêm phong bằng hình dấu đỏ của Phòng K2;

- Tuyên tịch thu, nộp nộp ngân sách nhà nước 01 (*Một*) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng.

(*Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 9 năm 2023*)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo

quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP.Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.